TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LỘC - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày 02/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh Yến.

Các Hội thẩm nhân dân :Ông Bùi Đức Thập và ông Phạm Ngọc Tuân.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Huệ - Là Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lộc.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc tham gia phiên toà***: Ông Phạm Sỹ Phượng- Kiểm sát viên.

Ngày 02/7/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 48/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 18/6/2019 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thế A (***Tên gọi khác: B*), sinh năm 1989; tại Đ, Hả, Hải Phòng.

Nơi cư trú: Tổ A, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Trọng S (đã chết) và bà Phạm Thị N; vợ Trịnh Thị H, có 01 con 05 tuổi; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/5/2019, Nguyễn Thế A bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương trong vụ án khác, theo Quyết định tạm giam số 82 ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương (có mặt).

2. **Đặng Long N,** sinh ngày 11/12/2000; tại V, B, Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đặng Đình L và bà Vũ Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 06/11/2018, Đặng Long N bị

Cơ quan CSĐT- Công an thành phố Hải Dương ra Quyết định khởi tố bị can về tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương trong vụ án khác, theo Quyết định tạm giam số 72 ngày 28/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương (có mặt).

Người bị hại: Anh Mai Văn V, sinh năm 1979 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1986 (là vợ của anh Mai Văn V). Địa chỉ: Thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương (vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Mai Văn T, sinh năm 1984.

2. Anh Mai Văn M, sinh năm 1982.

3. Anh Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1989.

Đều ở địa chỉ: Thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

4. Anh Lê Văn T, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương.

5. Anh Đặng Hồng K, sinh ngày 17/02/2000.

Địa chỉ: Khu P, T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

6.Anh Nguyễn Công H, sinh ngày 05/7/2000. Địa chỉ: Thôn Th, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

7. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

8.Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

9. Anh Nguyễn Mạnh S, sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương.

10.Anh Hồ Văn D, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ ngày 12/9/2017 đến ngày 14/9/2017 tại thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương có diễn ra lễ hội đền anh Cao Xuân C, sinh năm 1989 ở khu T, phường T, thành phố H thông qua Nguyễn Mạnh S, sinh năm 1988 ở thôn T, xã L, huyện G, tỉnh Hải Dương có liên lạc với chị Vũ Thị T, sinh

năm 1970 ở số A, phố B, phường V, thành phố N, tỉnh Ninh Bình đến lễ hội để đặt trò chơi *"Chiếc nón kỳ diệu"*. Nhóm của C có nhiệm vụ nếu có người cầm đồ thì làm giấy tờ, cho vay tiền.

Khoảng 21 giờ 14/9/2017, anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1996, ở thôn C, xã T, thành phố H, tỉnh Hải Dương điều khiển xe môtô nhãn hiệu YAMAHA, loại NOVO, BKS 34B2- 324.68 đến lễ hội ở đền thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương và gửi xe ở lễ hội và tham gia trò chơi "*Chiếc nón kỳ diệu*". Trong quá trình chơi, do hết tiền nên anh T có đặt chìa khóa xe mô tô và vé gửi xe để chơi với số tiền 300.000 đồng. Sau khi quay *"Chiếc nón kỳ diệu"* thì anh T và nhóm người tổ chức trò chơi có xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi nhau về vấn đề thắng thua. Người đàn ông trong nhóm trò chơi cho rằng anh T đã thua nên cầm chìa khóa xe mô tô và vé gửi xe cùng anh T ra 1 bàn uống nước cách vị trí tổ chức trò chơi "*Chiếc nón kỳ diệu*" khoảng 20 mét để gặp nhóm cầm đồ, cho vay tiền của C. Nhóm của C có mặt tại đó gồm: Nguyễn Mạnh S, sinh năm 1988; Lê Văn T, sinh năm 1978, ở thôn T, xã L, huyện G; Nguyễn Công H, sinh ngày 05/7/2000, ở thôn T, xã T, thành phố H; Đặng Hồng K, sinh ngày 17/01/2000, ở Khu P, phường T, thành phố H; Vương Văn K, sinh năm 1987, ở thôn Kh, xã T, thành phố H; Cao Xuân T, sinh năm 2000, ở Khu T, phường T, thành phố H; Nguyễn Thế A, sinh năm 1989 ở tổ A, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; Đặng Long N, sinh ngày 11/12/2000 ở thôn V, xã V, huyện B, tỉnh Hải Dương cùng một số đối tượng khác. Tại đây, anhT và nhóm tổ chức trò chơi "*Chiếc nón kỳ diệu*" tiếp tục tranh cãi về vấn đề thắng thua. Các đối tượng bảo anh T đánh bạc thua không có tiền thì viết giấy vay nợ số tiền 16.000.000 đồng (*tương đương giá trị chiếc xe mô tô*) anh T cho rằng mình chỉ thua 300.000 đồng nên không đồng ý viết giấy vay nợ anh T gọi điện cho anh trai là Nguyễn Văn T, sinh năm 1985 trú tại thôn C, xã T, TP H. Do ạnh T không có nhà nên anh T gọi điện cho anh Mai Văn V, sinh năm 1979 trú tại thôn C, xã T, thành phố H là anh họ nhờ giúp đỡ, khi đó có anh Mai Văn T, sinh năm 1984 là anh trai của anh V đang chơi ở nhà anh V. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày,anh T cùng anh V đi 01 xe mô tô sang thôn Đ, xã G, huyện G để tìm T. Đến nơi anh Tranh, anh V và anh T ngồi vào bàn uống nước nói chuyện cùng với T và H cùng một số người khác. Tại đây, trong khi nói chuyện thì có xảy ra mâu thuẫn, tranh cãi nhau. T có dùng chiếc cốc thủy tinh để trên mặt bàn văng về phía anh V, thấy vậy, anh V đứng dậy dùng dao nhọn đem theo từ trước đâm 1 nhát vào phần ngực trái của T. H ngồi cạnh T đứng dậy cũng bị anh V dùng dao đâm vào vùng bụng, sau đó, cả hai nhóm dùng ghế nhựa, chai nước ném nhau. Thấy có xô xát nên Đặng Hồng K ở ngoài vào xem sao thì cũng bị anh V dùng dao đâm một nhát vào

bụng. Nguyễn Thế A cũng dùng 01 chai thủy tinh ném về phía nhóm anh V nhưng không trúng ai.

Sau khi xô xát, anh V, T và T đi 01 xe mô tô ra ngoài đường thì gặp anh Mai Văn V, sinh năm 1982 trú tại thôn C, xã T, thành phố H là em trai anh V cũng đi xe mô tô đến đó.anh Mở điều khiển xe mô tô chở anh V, còn T điều khiển xe mô tô của anh T, chở anh T chạy về hướng đường H, thuộc thôn T, xã G, huyện G. Lúc này ThếA chạy ra cầm một con dao dài khoảng 50cm, bản rộng khoảng từ 5 đến 7cm, lưỡi sắc, có một đầu nhọn *(Theo Thế A trình bày lấy trong cốp xe ô tô của Vương Văn K)* rồi ngồi lên phía sau xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu xanh trắng do Đặng Long N điều khiển bảo N đuổi theo nhóm của anh V. Quá trình đuổi theo N biết rõ Thế A cầm hung khí đuổi theo để đánh nhóm anh V, do nhóm anh V đã gây thương tích cho H, K và T. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi N điều khiển xe mô tô chở Thế A đuổi theo đến đoạn đường H, thuộc địa phận thôn T, xã G, huyện G thì đuổi kịp xe mô tô của anh M điều khiển chở anh V. Thế A chỉ về nhóm anh V và bảo N "đuổi theo bọn nó". N đồng ý điều khiển xe mô tô áp sát phía bên trái xe mô tô của anh M cách khoảng 50cm, để cho ThếA ngồi sau cầm dao bằng tay phải chém một nhát vào vai phía sau bên trái anh V, thấy Thế A đã chém xong, N điều khiển xe mô tô vượt lên chắn xe ngang đường, thấy bị chặn đằng trước, nhóm của anh V quay đầu xe bỏ chạy về hướng ngã tư thôn Đ, xã G, huyện G rồi đi về xã T, thành phố H, Thế A cầm dao chạy bộ đuổi theo nhóm anh V nhưng không kịp, sau đó cùng N đi về khu vực đền Đ, xã G.Thế A trình bày sau đó đã trả lại con dao cho K.

Anh V bị thương được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. anh T, K và H cũng bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 7, Hải Dương.

Anh Mai Văn V bị thương, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 14/9/2017 đến ngày 26/9/2017 thì ra viện về nhà. Kết quả điều trị khi ra viện: Bệnh nhân tỉnh, không sốt, không liệt, chi ấm, mạch, huyết áp ổn định, vết mổ khô. Đến ngày 18/10/2017 anh Mai Văn V chết tại gia đình. Nguyên nhân chết do anh V bị cảm lạnh đột ngột, gia đình anh V đã thông báo cho chính quyền địa phương và tiến hành mai táng cho anh V theo phong tục địa phương.

Tại Kết luận giám định pháp y số 27/TgT ngày 28/3/2018 của Phòng giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đối với anh Mai Văn V đã kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương vai trái kích thước lớn gây vỡ xương bả vai. Có đặc điểm do vật sắc gây ra.

- Hai vết thương phần mềm kích thước trung bình và nhỏ vùng đầu và ngón II tay phải. Có đặc điểm do vật tày gây ra.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14%.

Ngày 11/9/2018, Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 553 gửi Phòng giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, đề nghị giám định:

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra vết thương ở vai trái của anh Mai Văn V.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra vết thương ở đầu của anh Mai Văn V.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của vết thương ở ngón II tay phải của anh Mai Văn V.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của hai vết thương ở đầu và ngón II tay phải của anh Mai Văn V.

Tại Công văn số 178/GĐBS ngày 19/9/2018 của Phòng giám định pháp y - Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương trả lời như sau:

- Vết thương mặt sau vai trái kích thước lớn 12x 3cm, vỡ xương trên gai. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là: 14%.

- Vết thương phần mềm rách da vùng đầu khoảng 3cm. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là: 01%.

- Vết thương rách da khoảng 1cm đốt 2 ngón II tay phải. Được xác định tỷ lệ 01%.

- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 14%, được tính như sau:

+ Căn cứ vào Thông tư số 20/2014/BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Áp dụng chương 9, phần I, mục 3. Vết thương vùng vai trái, vùng đầu, đốt 2 ngón II tay phải. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể chung là 08%.

+ Áp dụng chương 8, phần V, mục 5.1. Vỡ xương bả vai. Được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là: 06%.

+ Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là: 8 + (100- 8) x 6/100 = 13,52. Được làm tròn 14%.

Tại Công văn số 07/GĐBS ngày 21/3/2019 của Phòng giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương trả lời Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 03 ngày 19/3/2019 của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Gia Lộc xác

định: Các vết thương trên người anh V đã được giám định thương tích không gây ra cái chết cho anh V ngày 18/10/2017.

Cáo trạng số 48/CT-VKS-GL ngày 21/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc truy tố các bị cáo Nguyễn Thế A, Đặng Long N về tội "Cố ý gây thương tích'' theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đặng Long N thừa nhận hành vi điều khiển xe mô tô sau xe chở Nguyễn Thế A ngồi sau áp sát bên trái xe mô tô doA Mai Văn Mở điều khiển sau xe chở anh Mai Văn V, để cho Thế A ngồi sau cầm dao chém một nhát vào vai phía sau bên trái anh V. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Chị Nguyễn Thị D là người đại diện hợp pháp của bị hại anh Mai Văn V trong quá trình điều tra đã xác định: Ngày 14/9/2017 anh V bị thương tích rách da vùng đầu, rách da đốt 2 ngón II tay phải và vỡ xương bả vai, sau khi bị thương anh V phải nằm điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương từ ngày 14/9/2017 đến ngày 26/9/2017 thì ra viện về nhà ổn định. Đến ngày 18/10/2017 anhh V chết tại gia đình, nguyên nhân chết do bị cảm lạnh đột ngột gia đình đã báo chính quyền địa phương, lo mai táng theo phong tục. Đối với thương tích của anh Mai Văn V hiện gia đình đã được bên của người gây thương tích bồi thường toàn bộ các khoản chi phí cho anh V trong quá trình điều trị theo quy định của pháp luật, đến nay gia đình không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế A, Đặng Long N phạm tội "Cố ý gây thương tích''.

- Về điều luật: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h, b, s khoản 1; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thế A. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm h, b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58; Điều 90; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Long N.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A từ 27 tháng đến 30 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đặng Long N từ 18 tháng đến 21 tháng tù , thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

- Về vật chứng: Không đặt ra xử lý.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Nguyễn Thế A, Đặng Long N mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có ý gì với phần kết luận và không tham gia tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với kết luận điều tra, nội dung bản Cáo trạng, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ sơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Do có mâu thuẫn xô sát trước đó giữa nhóm của Nguyễn Thế A và nhóm của anh Mai Văn V tại khu vực lễ hội đền thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh Hải Dương nên khoảng 22 giờ ngày 14/9/2017 tại khu vực đường H, thuộc địa bàn thôn T, xã G, huyện , tỉnh Hải Dương. Đặng Long N điều khiển xe mô tô sau xe chở Nguyễn Thế A tay phải cầm con dao có đặc điểm dài khoảng 50cm, bản rộng khoảng từ 5 đến 7 cm, lưỡi sắc, đuổi theo, áp sát bên trái xe mô tô do anh Mai Văn Mở điều khiển sau xe chở anh Mai Văn V, để cho Nguyễn Thế A ngồi sau cầm dao bằng tay phải chém một nhát vào vai phía sau bên trái của anh V. Hậu quả anh V bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 14%.

Sau khi bị thương tích anh Mai Văn V phải vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương điều trị vết thương từ ngày 14/9/2017 đến ngày 26/9/2017 thì ra viện về nhà đã ổn định, ngày 18/10/2017 anh Mai Văn V chết do bị cảm đột ngột. Quá trình điều tra đã làm rõ nguyên nhân anh Mai Văn V chết không liên quan đến thương tích do hành vi của bị cáo Nguyễn Thế A dùng dao chém vào vai anh V gây ra. Đối với vết thương phần mềm rách ra vùng đầu khoảng 3cm, tỷ lệ

tổn thương có thể là 1% và vết thương rách da khoảng 1cm đốt 2 ngón II tay phải tỉ lệ tổn thương cơ thể là 1%. Quá trình điều tra đã làm rõ anh V bị những vết thương trên là do trong quá trình xô xát xảy ra tại đền Đ, G, G trước thời điểm bị cáo Nguyễn Thế A dùng dao chém anh V nhưng không xác định là ai gây ra các vết thương này cho anh V nên bị cáo Nguyễn Thế A và bị cáo Đặng Long N chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự đối với thương tích vỡ xương bả vai của anh Mai Văn V với tỉ lệ thương tích là 14%.

Hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Mai Văn V, hậu quả anh V bị tổn thương cơ thể, tổn hại sức khỏe 14% đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Xác định Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

- Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây mất trật tự trị an nơi công cộng đây là những khách thể được luật hình sự bảo vệ nên cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

[3] Xét vai trò, tính chất mức độ, hành vi, nhân thân của từng bị cáo, HĐXX thấy: Các bị cáo Nguyễn Thế A, Đặng Long N khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự chuẩn bị bàn bạc, phân công câu kết chặt chẽ giữa các đồng phạm nên chỉ là đồng phạm giản đơn, HĐXX xem xét đánh giá vị trí, vai trò của từng bị cáo trên cơ sở hành vi các bị cáo đã thực hiện. Trong vụ án này Nguyễn Thế A là người cầm dao và bảo Đặng Long N điều khiển xe máy chở ThếA đuổi theo áp sát xe máy của anh Mở chở anh V để cho ThếA ngồi sau dùng dao chém một nhát vào vai trái của anh V nên Thế A giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Đặng Long N trong quá trình chở bị cáo Thế A ngồi sau, biết được việc Thế A bảo đuổi theo nhóm của anh V với mục đích gây thương tích cho nhóm anh V nên N đã đồng ý và điều khiển xe mô tô chở ThếA giúp sức cho ThếA thực hiện hành vi chém anh V gây thương tích nên giữ vai trò thứ hai.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thế A có hành vi bảo Đặng Long N điều khiển xe máy chở Thế A đuổi theo áp sát xe máy của anh M chở anh V để cho Thế A ngồi sau dùng dao chém một nhát vào vai trái của anh V, tại thời điểm phạm tội Đặng Long N là người chưa thành niên nên bị cáo Nguyễn Thế A phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự " Xúi

giục người dưới 18 tuổi phạm tội" theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đặng Long N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tác động với anh Cao Xuân C là bạn của các bị cáo để anh C bồi thường thay cho các bị cáo số tiền 40.000.000đồng cho gia đình anh Mai Văn V, ngoài ra tỉ lệ thương tích của anh Mai Văn V là 14% được xác định là gây thiệt hại không lớn nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Đặng Long N có bố đẻ là ông Đặng Đình L có thời gian tham gia quân đội được tặng thưởng bằng khen của đơn vị, tuy ông L đã bị mất hết các giấy tờ khen thưởng nhưng trong lý lịch quân nhân của ông L có ghi hình thức khen thưởng của đơn vị đối với ông L, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác có lợi cho bị cáo Đặng Long N nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, HĐXX thấy mặc dù các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. xong bị cáo Nguyễn Thế A ngoài hành vi phạm tội bị cáo bị xét xử tại phiên tòa hôm nay, ngày 25/9/2018 bị cáo còn thực hiện hành vi phạm tội " Cố ý gây thương tích" đã bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử tại Bản án số 94/2019/HSST ngày 28/5/2019. Bị cáo Đặng Long N cũng đã thực hiện hành vi cố ý gây thương tích trong vụ án khác, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi – Công an tỉnh Hải Dương chờ xét xử. Nên xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích cho gia đình và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong với xã hội. Tuy nhiên khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo Đặng Long N, HĐXX xét thấy khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 14/ 9/2017) bị cáo mới 17 năm 03 tháng 03 ngày tuổi là người chưa thành niên, sự hiểu biết về xã hội, pháp luật còn hạn chế dễ bị tác động của người khác nên HĐXX áp dụng các Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101của Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo N và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo không quá ¾ mức phạt tù mà điều luật quy định có vậy mới đảm bảo nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và trong đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị Nguyễn Thị D là người đại diện hợp pháp của bị hại anh Mai Văn V xác định sau khi anh Mai Văn V bị thương tích đã phải nằm điều trị tại bênh viện đã khoa tỉnh Hải Dương thời gian từ ngày 14/9/2017 đến ngày 26/9/2017 thì ra viện. Trong quá trình điều tra hai bị cáo đã tác động với anh Cao Xuân C là bạn của các bị cáo, anh C đã bồi thường thay các bị cáo cho gia đình chị toàn bộ các khoản chi phí theo quy định của pháp luật cho anh V, chị Nguyễn Thị D là vợ anh V không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác nên Hội đồng không đặt ra giải quyết. Số tiền anh Cao Xuân C bỏ ra bồi thường cho gia đình anh V, anh C đã cho các bị cáo, không yêu cầu các bị cáo phải trả cho anh C nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với công cụ, phương tiện con dao có đặc điểm dài 50cm, bản rộng khoảng 5 - 7 cm, Nguyễn Thế A sử dụng để chém anh Mai Văn V, Thế A khai đã lấy trong cốp xe của anh Vương Văn K, sau khi gây thương tích, Thế A đưa trả lại con dao cho anh K, quá trình điều tra vụ án anh K vắng mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được do vậy chưa có căn cứ để xử lý vật chứng con dao trong vụ án này nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu xanh trắng *(Không rõ biển kiểm soát)* bị cáo Đặng Long N điều khiển làm phương tiện chở Nguyễn Thế A gây thương tích cho anh V, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô Đặng Long N mượn của anh Nguyễn Công H, sau khi phạm tội, N đã trả lại xe cho anh H. Khi cho N mượn xe, anh H không biết N dùng vào việc phạm tội. Chiếc xe mô tô sau đó anh H đã bán cho người khác do vậy không có căn cứ để để xử lý.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thế A, Đặng Long N phạm tội nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, ngoài bị thương tích ở vai phía sau bên trái, ạnh V còn bị vết thương phần mềm rách da vùng đầu khoảng 3cm. (*Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%*) và vết thương rách da khoảng 1cm đốt 2 ngón II tay phải (*Tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%)(Theo công văn số 178/GĐBS ngày 19/9/2018) của Phòng giám định pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương)*.

Quá trình điều tra làm rõ anh V bị những vết thương trên do quá trình xô xát với nhóm thanh niên ở đền Đ, xã G, không phải do bị cáo Thế A và N gây ra. Chị Nguyễn Thị D là đại diện hợp pháp của anh V đã có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các đối tượng đã gây thương tích cho anh V nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra xử lý là phù hợp.

Quá trình điều tra đã xác định, trong quá trình xô sát với một nhóm thanh niên tại đền Đ, Gia X anh Mai Văn V là người dùng dao nhọn gây thương tích cho các anh Đặng Hồng K, Lê Văn T và Nguyễn Công H với tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh K là 03%;anh T là 01% (*Kết luận giám định số 235, 236 ngày 15/11/2018 của Phòng giám định pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương)* riêng anh H từ chối việc giám định. Tuy nhiên, các anh K, T và H không yêu cầu khởi tố vụ án, không đề nghị gì, mặt khác anh V hiện đã chết nên nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra xử lý là phù hợp.

Quá trình điều tra làm rõ, sau khi quay trò chơi "*Chiếc nón kỳ diệu*", nhóm thanh niên có bảo anh Nguyễn Xuân T viết giấy vay nợ số tiền 16.000.000 đồng, tuy nhiên anh T không đồng ý và hai bên tranh cãi về vấn đề thắng, thua. Không ai có hành vi dùng vũ lực, đe dọa sẽ dùng vũ lực để bắt anh T phải ký giấy vay nợ. Khi xảy ra xô xát, anh T bỏ chạy nên chưa lấy lại xe mô tô. Sau đó chiếc xe mô tô đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc trả lại cho anh Nguyễn Xuân T. Do vậy không có dấu hiệu của hành vi cưỡng đoạt tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra xử lý là phù hợp.

Đối với hành vi đánh bạc của anh Nguyễn Xuân T, chị Vũ Thị T bằng hình thức trò chơi "*Chiếc nón kỳ diệu*", tuy nhiên số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng chỉ là hành vi vi phạm hành chính. Hành vi đánh nhau, xâm hại sức khỏe của người khác của các đối tượng Lê Văn T, Cao Xuân T, Đặng Hồng K, Nguyễn Xuân T, Mai Văn T cùng một số đối tượng khác cũng là hành vi vi phạm hành chính. Khi Cơ quan Công an huyện làm rõ vụ việc thì đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên cơ quan Cảnh sát điều tra không đặt ra xử lý là phù hợp. Các đối tượng xô xát trong quán nước, trong thời gian ngắn không ảnh hưởng đến lễ hội thôn Đ, xã G, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự địa phương nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lộc không đặt ra xử lý về hành vi gây rối trật tự công cộng là phù hợp.

Đối với anh Vương Văn K theo ThếA khai là người có con dao để trong cốp xe ô tô, Thế A đã sử dụng con dao này để gây thương tích cho anh V, sau đó Thế A đã trả lại dao cho anh K, quá trình điều tra vụ án, anh K vắng mặt tại địa phương nên chưa làm rõ được hành vi của Vương Văn K nên cơ quan Cảnh

sát điều tra không đặt ra xử lý, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau là phù hợp pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thế A.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm b,h, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Long N.

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụi Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thế A (*tức Bò*), Đặng Long N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế A 27 (*hai mươi bẩy*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Đặng Long N 18 (*mười tám*)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án .

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thế A, Đặng Long N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thế A, Đặng Long N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Trại tạm giam Kim Chi CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
-VKSND tỉnh Hải Dương.
- VKSND huyện Gia Lộc;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Gia Lộc;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện Gia Lộc;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

- Chi cục THA dân sự huyện Gia Lộc;
- Các bị cáo
- Người đại diện hợp pháp cho người bị hại.
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Minh Yến